

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN XUYỀN MỘC  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **04**/2022/HS-ST

Ngày: 18-01-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Duy Đạt

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đào Danh Tuất

Ông Trần Đình Hưởng

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Huỳnh Thị Kim Thùy-Thư ký TAND

huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 112/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Phan Quốc A (Bờm), sinh năm 1997, tại Bà Rịa-Vũng Tàu; nơi cư trú: Ấp 1, xã 2, huyện 3, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông Phan Thành T và bà Nguyễn Thị Mộng Th

**Tiền án:** 02;

-Ngày 16/7/2019 TAND huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tuyên phạt 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong ngày 28/4/2020;

-Ngày 24/11/2020 TAND huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tuyên phạt 10 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; chấp hành xong ngày 23/4/2021

**Tiền sự:** 00.

**Nhân thân:** Ngày 15/6/2020 UBND xã Tân Lâm áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2021.

**2.Bị hại:** Ông Trịnh Xuân Th, sinh năm 1985; nơi cư trú: Khu phố Phước Tiến, thị trấn Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

### 3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

3.1. Ông Huỳnh Ngọc Anh Th1, sinh năm 1994; nơi cư trú: Ấp 2, xã 3, huyện 4, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

3.2. Bà Nguyễn Thị Mộng Th, sinh năm 1964; nơi cư trú: ấp 1, xã 2, huyện 3, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do đã 01 lần đến tiệm điện thoại Nguyễn Th; địa chỉ: Chợ Cây Diệp, xã Phước Tân, huyện Xuyên Mộc nhờ chuyển tiền, nên để có tiền chơi games bị cáo Thành lập kế hoạch lừa đảo chủ tiệm điện thoại Nguyễn Th chuyển tiền vào tài khoản do mình cung cấp nhằm chiếm đoạt tài sản.

Khoảng 9 giờ ngày 04/6/2021 bị cáo gọi điện thoại cho Huỳnh Ngọc Anh Th1 nói dối nhờ Anh Th1 chở đi nạp tiền vào tài khoản games và được Anh Th1 đồng ý; khi đến gần tiệm điện thoại Nguyễn Th, bị cáo dặn Anh Th1 đi uống cà phê đợi, khi nào nạp tiền xong sẽ gọi điện thoại tới đón, khi tới đón thì quay đầu xe về xã Hòa Bình, đứng cách tiệm điện thoại Nguyễn Th một đoạn.

Bị cáo gặp bị hại là chủ tiệm điện thoại Nguyễn Th cố ý lừa dối nhờ bị hại sử dụng dịch vụ Internet Banking chuyển số tiền 9.800.000 đồng vào các tài khoản Ngân hàng do bị cáo cung cấp, bị cáo sẽ trả tiền mặt và phí chuyển tiền và được bị hại đồng ý; số tiền và tài khoản nhờ chuyển tiền cụ thể như sau:

Chuyển 03 lần vào số tài khoản 104872735923-Ngân hàng Viettinbank, tên Phạm Ngọc Hân, số tiền: 4.350.000 đồng (1.350.000đ, 1.400.000đ và 1.600.000đ);

Chuyển 01 lần vào số tài khoản 020090873696-Ngân hàng Sacombank, tên Phạm Ngọc Hân, số tiền 1.600.000 đồng;

Chuyển 02 lần vào số tài khoản 12510002081921-Ngân hàng BIDV, tên Phạm Ngọc Hân, số tiền: 2.750.000 đồng (2.100.000đ, 650.000đ);

Chuyển 01 lần vào số tài khoản 05007552881-Ngân hàng Sacombank, tên Huỳnh Ngọc Anh Th1.

Sau khi bị hại chuyển tiền xong, bị cáo tiếp tục lừa dối bị hại là chờ bạn tới đưa tiền trả, thì thoảng bị cáo lại giả vờ gọi điện thoại cố tình cho bị hại nghe được nội dung đang chờ người mang tiền tới, nhằm kéo dài thời gian, lợi dụng bị hại sơ hở mất cảnh giác sẽ bỏ trốn để chiếm đoạt tiền.

Khoảng 13 giờ cùng ngày, bị cáo gọi điện cho Anh Th1 tới đón, khoảng 20 phút sau Anh Th1 tới chờ như bị cáo đã dặn, lợi dụng bị hại không đề ý bị cáo đã

chạy ra xe giục Anh Th1 chạy nhanh về hướng xã Hòa Bình, chạy được khoảng 200m thì bị hại phát hiện đuổi kịp bắt giữ, giao cho Công an xử lý.

**Vật chứng của vụ án gồm có:**

01 điện thoại di động hiệu Sony, màu đen, đã qua sử dụng, số Imei 1: 3568 720 691 90397, số Imei 2: 3568 206 919 0405;

01 Thẻ ngân hàng, mã số thẻ: 9704 0341 3741 8066, số tài khoản: 05007552881, tên chủ tài khoản: Huỳnh Ngọc Anh Th1;

Số tiền 1.100.000 đồng.

**Về trách nhiệm dân sự:** Bị cáo đã nhờ mẹ đẻ của mình là bà Nguyễn Thị Mộng Th giao trả cho bị hại số tiền 9.800.000 đồng; bị hại không yêu cầu gì thêm.

**Bị hại Trịnh Xuân Thành trình bày:** Khoảng 10 giờ ngày 04/6/2021 bị cáo vào tiệm điện thoại của bị hại ở chợ Cây Diệp nhờ bị hại sử dụng dịch vụ Internet Banking chuyển số tiền 9.800.000 đồng vào các tài khoản Ngân do bị cáo cung cấp, bị cáo sẽ trả tiền mặt và phí chuyển tiền và được bị hại đồng ý; số tiền và tài khoản nhờ chuyển tiền cụ thể như sau:

Chuyển 03 lần vào số tài khoản 104872735923-Ngân hàng Viettinbank, tên Phạm Ngọc Hân, số tiền: 4.350.000 đồng (1.350.000đ, 1.400.000đ và 1.600.000đ);

Chuyển 01 lần vào số tài khoản 020090873696-Ngân hàng Sacombank, tên Phạm Ngọc Hân, số tiền 1.600.000 đồng;

Chuyển 02 lần vào số tài khoản 12510002081921-Ngân hàng BIDV, tên Phạm Ngọc Hân, số tiền: 2.750.000 đồng (2.100.000đ, 650.000đ);

Chuyển 01 lần vào số tài khoản 05007552881-Ngân hàng Sacombank, tên Huỳnh Ngọc Anh Th1.

Sau khi bị hại chuyển tiền xong, bị cáo nói chờ bạn tới đưa tiền trả, thì thoảng bị cáo lại giả vờ gọi điện thoại cố tình cho bị hại nghe được nội dung đang chờ người mang tiền tới nên bị hại nghỉ ngơi và theo dõi; một lúc sau thấy bị cáo lên xe người đàn ông chờ sẵn và chạy đi, sau đó bị hại đã nhờ người mua thuốc tây ở tiệm kế bên chờ đuổi theo giữ cả 02 người lại và báo Công an xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 122/CT-VKS ngày 25/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc đã truy tố Phan Quốc A về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 174 BLHS.

**Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện VKSND huyện Xuyên Mộc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:**

**Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Phan Quốc A phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

**Về hình phạt:** Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 174, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Phan Quốc A từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

**Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:**

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sony, màu đen, đã qua sử dụng, số Imei 1: 3568 720 691 90397, số Imei 2: 3568 206 919 0405 thu giữ của bị cáo A;

Trả lại cho ông Huỳnh Ngọc Anh Th1 01 Thẻ ngân hàng, mã số thẻ: 9704 0341 3741 8066-Ngân hàng Sacombank, tên Huỳnh Ngọc Anh Th1-số tài khoản: 05007552881;

Trả cho bà Nguyễn Thị Mộng Th số tiền 1.100.000 đồng.

**Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại đã nhận lại số tiền bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường nên đề nghị không xem xét.

-Bị cáo không có khiếu nại, tố cáo về hành vi và quyết định trong quá trình điều tra, truy tố, khởi tố, xét xử; bị cáo không tranh luận với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên; khi nói lời sau cùng bị cáo chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng:** Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo A và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuyên Mộc và Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

**[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Qua tranh tụng tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng VKSND huyện Xuyên Mộc truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại và tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, xác định: Để có tiền chơi games, ngày 04/6/2021 bị cáo cố ý lừa dối bị hại là chủ tiệm điện thoại Nguyễn Th sử dụng dịch vụ Internet Banking chuyển số tiền 9.800.000 đồng vào các tài khoản Ngân hàng do bị cáo cung cấp, bị cáo sẽ trả cho bị

hại tiền mặt và phí chuyển tiền và được bị hại đồng ý. Sau khi bị hại chuyển tiền xong, lợi dụng bị hại không đề ý bị cáo đã ra xe bỏ trốn nhằm chiếm đoạt tiền của bị hại.

Do đó HĐXX đủ căn cứ kết luận Cáo trạng số 122/CT-VKS ngày 25/11/2021 của VKSND huyện Xuyên Mộc truy tố bị cáo Phan Quốc A về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 174 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:* Bị cáo phạm tội một cách có chủ đích và có kế hoạch nhưng không có đồng phạm; hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của khác được pháp luật bảo vệ.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi vi phạm pháp luật nhưng cố ý đưa ra những thông tin gian dối khiến bị hại tin là bị cáo có đủ tiền mặt nên đã chuyển vào các tài khoản ngân hàng do bị cáo cung cấp. Sau khi lừa bị hại chuyển tiền theo yêu cầu, bị cáo đã tìm cách bỏ trốn nhằm chiếm đoạt số tiền của bị hại. Bị cáo dùng tài khoản do người khác đứng tên để thực hiện hành vi lừa đảo nhằm tránh sự truy tìm và gây khó khăn cho công tác điều tra; bị cáo đã từng bị kết án về cùng tội danh, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới là bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, nếu không bị xử lý kịp thời sẽ kích thích lòng tham và lối sống lười lao động cho người khác. Vì vậy, cần có hình phạt tù có thời hạn tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm tạo điều kiện cho bị cáo được giáo dục, học tập và phấn đấu để trở thành người tốt hơn, biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng quyền sở hữu tài sản của người khác, đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:*

□ *Về nhân thân:* Bị cáo có 02 tiền án, không có tiền sự.

□ *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là “Tái phạm hoặc tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

□ *Về tình tiết giảm nhẹ:* Bị cáo phạm tội không có đồng phạm; quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; tuy bị cáo không tác động nhưng mẹ bị cáo đã tự nguyện trả lại toàn bộ tài sản chiếm đoạt cho bị hại; bị hại cũng có một phần lỗi khi không kiểm tra xem bị cáo có đủ tiền mặt như yêu cầu chuyển tiền không; do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] *Về hình phạt:* HĐXX xét thấy việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là cần thiết; tuy nhiên bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*[6] Về xử lý vật chứng:*

**Đối với:** 01 điện thoại di động hiệu Sony, màu đen, đã qua sử dụng, số Imei 1: 3568 720 691 90397, số Imei 2: 3568 206 919 0405, đây là vật chứng bị cáo sử dụng để liên lạc với Anh Th1, bị cáo không dùng để giao dịch hay trực tiếp liên lạc lừa đảo bị hại nên không phải là vật chứng dùng vào việc phạm tội lừa đảo; HĐXX trả lại điện thoại này cho bị cáo;

**Đối với:** 01 Thẻ ngân hàng Sacombank, mã số thẻ: 9704 0341 3741 8066, số tài khoản: 05007552881 do ông Huỳnh Ngọc Anh Th1 là chủ tài khoản. Tuy Anh Th1 có cho bị cáo thông tin về tài khoản để bị hại chuyển tiền vào và có rút số tiền 1.100.000 đồng tiêu xài, nhưng Anh Th1 không biết việc bị cáo dùng tài khoản của mình để lừa đảo bị hại nên HĐXX trả lại thẻ ngân hàng này cho Anh Th1.

**Đối với:** Số tiền 1.100.000 đồng bị hại chuyển vào tài khoản của ông Huỳnh Ngọc Anh Th1 và Anh Th1 nộp lại; bị hại đã được mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị Mộng Th trả lại số tiền 9.800.000 đồng và không có yêu cầu gì khác, bà Th yêu cầu được nhận lại số tiền 1.100.000 đồng này nên HĐXX giao trả số tiền này cho bà Th.

*[7] Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại đã nhận lại số tiền 9.800.000 đồng bị chiếm đoạt do mẹ bị cáo tự nguyện trả và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét quyết định.

*[8] Về vấn đề khác:*

Đối với bà Phạm Ngọc Hân là chủ các tài khoản số: 104872735923-Ngân hàng Viettinbank, số 020090873696-Ngân hàng Sacombank và số 12510002081921-Ngân hàng BIDV, được bị hại chuyển tổng số tiền 8.700.000 đồng; Công an huyện Xuyên Mộc đã ủy thác làm rõ nhưng chưa có kết quả. Kiến nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuyên Mộc tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.

Ông Trịnh Xuân Th, bà Nguyễn Thị Mộng Th và ông Huỳnh Ngọc Anh Th1 được tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt; xét ông Th, bà Th và Anh Th1 đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, khi cần thiết thì công bố lời khai của họ; do đó HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

*[9] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát:* Xét thấy về điều luật, tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và nhân thân mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng là có căn cứ, phù hợp hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo; đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung nên HĐXX chấp nhận. Tuy nhiên về vật chứng là chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo, như đã phân tích ở mục [6], điện thoại này bị cáo không dùng để



liên lạc lừa đảo bị hại, chỉ dùng để chơi games đánh bạc, nên không coi là phương tiện dùng vào việc phạm tội này, cần trả lại cho bị cáo.

[10] *Về án phí*: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] *Về quyền kháng cáo, kháng nghị*: Bị cáo, bị hại và VKSND được quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của BLTTHS.

*Vì các lẽ trên.*

**Căn cứ vào:** Các Điều 268, 269, 298, 299 của Bộ luật tố tụng hình sự;

### QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Phan Quốc A phạm tội “**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**”.

2. *Về hình phạt*: Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 174, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 32, Điều **38** Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phan Quốc A 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2021.

3. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự;

3.1. *Trả lại cho bị cáo Phan Quốc A* 01 điện thoại di động hiệu Sony, màu đen, đã qua sử dụng, số Imei 1: 3568 720 691 90397, số Imei 2: 3568 206 919 0405;

3.2. *Trả lại cho ông Huỳnh Ngọc Anh Th1* 01 Thẻ ngân hàng Sacombank, mã số thẻ: 9704 0341 3741 8066, số tài khoản: 05007552881;

3.3. *Giao trả cho bà Nguyễn Thị Mộng Th* số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng).

*(Các vật chứng nêu trên được Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 21/BB ngày 30/11/2021);*

4. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Phan Quốc A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo, kháng nghị*: Căn cứ các Điều: 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự, **bị cáo** có quyền kháng cáo và VKSND cùng cấp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, VKSND cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày tuyên án (**ngày 18-01-2022**); **bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không**

**có mặt tại phiên tòa** thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**6. Về quyền yêu cầu thi hành án:** Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- CA huyện Xuyên Mộc;
- VKSND tỉnh BRVT;
- TAND tỉnh BRVT;
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BRVT ;
- Chi Cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- UBND **xã Tân Lâm**, H.Xuyên Mộc;
- Lưu hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Duy Đạt**



*Cụ thể: Tại tiểu mục 5 Mục II Thông tư liên tịch số 02/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25-12-2001 quy định: “Trong trường hợp một người thực hiện nhiều lần cùng loại hành vi xâm phạm sở hữu, nhưng mỗi lần giá trị tài sản bị xâm phạm dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của BLHS và không thuộc một trong các trường hợp khác để truy cứu trách nhiệm hình sự (gây hậu quả nghiêm trọng; đã bị xử phạt hành chính; đã bị kết án nhưng chưa được xoá án tích...), đồng thời trong các hành vi xâm phạm đó chưa có lần nào bị xử phạt hành chính và chưa hết thời hiệu xử phạt hành chính, nếu tổng giá trị tài sản của các lần bị xâm phạm bằng hoặc trên mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của BLHS, thì người thực hiện nhiều lần cùng loại hành vi xâm phạm sở hữu phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội phạm tương ứng theo tổng giá trị tài sản của các lần bị xâm phạm, nếu:*

a) Các hành vi xâm phạm sở hữu được thực hiện một cách liên tục, kế tiếp nhau về mặt thời gian...”.